TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:02/2019/DSST-*HNGĐ*
Ngày: 14/03 /2019
V/v " Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Bà Tạ Thị Hương.
- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Hoàng Văn Lược; Ông Lê Minh Hải
- *Thư ký phiên toà*: Bà Lại Thị Diệu Thúy - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Bỉm sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Bỉm sơn: Bà Nguyễn Thị Huấn - chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng *3* năm *2019* tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Bỉm sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: *160/ /2018* /TLST-HNGĐ ngày *22* tháng *10* năm *2018* về tranh chấp " *Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn* " theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số : 02 /QĐXX ngày 13 /02/2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L sinh năm 1985
Trú tại: Thôn X, Xã Q, thị xã B , tỉnh T (có mặt).

2. Bị đơn: Anh Hồ Viết V sinh năm 1979
Trú tại: Thôn Y, Xã Q, thị xã B, tỉnh T (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 12 /9/2018, bản tự khai ngày 05 tháng 10 năm 2018, biên bản lấy lời khai ngày 12/11/2018 và quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị L trình bày: Chị và anh Hồ Viết V kết hôn với nhau vào năm 2003, đăng ký kết hôn tại UBND xã Q , thị xã B, tỉnh T. Hai bên đến với nhau trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống được hạnh phúc đến năm 2005 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh V thường xuyên bỏ đi mà chị không biết đi đâu, thỉnh thoảng anh V mới về nhà và anh cũng không có trách nhiệm với vợ, con. Đã một lần chị làm đơn xin ly hôn anh V , nhưng anh V xin lỗi

chị đã tha thứ nhưng sau đó anh chứng nào tật nấy, không chịu tu sửa bản thân. Lần đây nhất, anh V đã đánh chị , uống rượu xô mẹ chị bị ngã rạn xương vai. Đến nay, chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh V .

Về phần con cái : Vợ chồng có 2 con chung cháu tên là: Hồ Thị Bích N (nữ) sinh ngày 14/11/2003; cháu thứ hai là: Hồ Viết H (nam) sinh ngày 17/01/2006. Nếu ly hôn chị xin được nuôi cả hai con và không yêu cầu anh V đóng góp nuôi con chung.

Về tài sản: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, anh Hồ Viết V không đến làm việc theo giấy triệu tập , mặc dù đã được Tòa án triệu tập nhiều lần và niêm yết các loại giấy tờ theo quy định của pháp luật. Vì vậy, Tòa án nhân dân thị xã Bỉm sơn không lấy được lời khai của anh Hồ Viết V . Qua lời khai của ông Hồ Viêt V là bố đẻ của anh V cho biết nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn giữa chị L và anh V là do chị L muốn ở bên ngoại mặc dù gia đình chồng đã làm nhà cho anh V và chị L tại thôn 2 xã Q , thị xã B. Vì vậy, anh V và chị L mỗi người một nơi . Cách đây một thời gian ngắn, anh V và chị L có về với nhau được một thời gian nhưng không chung sống được. Cho đến nay, anh V đã vào N làm ăn. Ông đã trực tiếp khuyên bảo anh V đến Tòa án để làm việc, nhưng anh V nói với ông anh không đến, còn chị L cố tình ly hôn anh thì Tòa án sẽ giải quyết theo quy định. Theo cung cấp của thôn trưởng thôn 2, thôn 1 nơi anh Vvà chị L sinh sống trước đây và nơi ở hiện nay của mẹ con chị L cho biết anh V thường xuyên đi làm ăn xa thi thoảng mới về nhà và cho biết nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do anh V đi làm ăn xa thường xuyên vắng nhà, chị L có phàn nàn không gửi tiền về nuôi con . Từ trước đến nay, chỉ thấy có một mình chị Lý nuôi con ăn học.

Đây là lần thứ hai vắng mặt anh Hồ Viết V tại phiên tòa, nên căn cứ khoản 2 điều 227 BLTTDS hội đồng xét xử căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để xét xử vắng mặt anh Hồ Viết V .

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Nguyễn Thị L cương quyết xin ly hôn anh Hồ Viết V . Về phần con cái: chị xin được nuôi cả hai cháu là Hồ Thị Bích N và cháu Hồ Viết H. Chị L không yêu cầu anh V đóng góp nuôi con nên không xét. Về tài sản chị L không yêu cầu giải quyết nên không xét.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã B phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng tại phiên tòa trong quá trình thụ lý, giải quyết và tại phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của bộ Luật Tố tụng Dân sự.

Về đường lối giải quyết: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Tòa án chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị L xử cho chị Nguyễn Thị L được ly hôn anh Hồ Viết V. Về phần con cái: Đề nghị Tòa án giao hai cháu là Hồ Thị Bích N và Hồ Viết H cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên. Chị L không yêu cầu anh V đóng góp nuôi con nên không xét. Về phần tài sản: Đương sự không đề nghị giải quyết nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét về tố tụng: Việc chị Nguyễn Thị L có đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Hồ Viết V được quy định tại khoản 1 điều 28 Bộ luật Tố tụng Dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã B . Vì vậy, Tòa án nhân dân thị xã B thụ lý giải quyết là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị L và anh Hồ Viết V kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện**,** có đăng ký kết hôn vào năm 2003, do UBND xã Q , thị xã B, tỉnh T cấp đăng ký . Như vậy, đây là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, vợ chồng được hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn . Theo kết quả điều tra xác mình thể hiện anh V thường xuyên vắng nhà, chị L khai không rõ làm ăn như thế nào, nhưng không có trách nhiệm với vợ, con, chỉ có một mình chị nuôi các con. Đồng thời , cũng thể hiện lâu nay vợ chồng không chung sống cùng nhau. Chị L về sống gần với gia đình bên ngoại, anh V đi làm ăn xa không có nhà và gần đây lại phát sinh việc mâu thuẫn giữa anh V và bà ngoại mẹ chị L, nên tình cảm vợ chồng phai nhạt dần. Chị L xét thấy không thể chung sống được với anh V, nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh V. Về phía anh Vân mặc dù đã được trực tiếp nhận thông báo thụ lý và các giấy tờ tố tụng nhưng anh không chấp hành, điều đó thể hiện sự anh cố tình vắng mặt. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng đời sống chung không thể kéo dài mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị L. Xử cho chị Nguyễn Thị L được ly hôn anh Hồ Viết V.

[3]Về phần con cái: Vợ chồng có 2 con chung cháu đầu tên là: Hồ Thị Bích N (nữ) sinh ngày 14/11/2003 và cháu Hồ Viết H (nam) sinh ngày 17/01/2006. Xét thấy, hiện nay các cháu đang ở cùng với chị L mà anh V thường xuyên đi làm ăn xa, nên giao cả hai cháu cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên, chị L không yêu cầu anh V đóng góp nuôi con nên không xét.

[4]. Về phần tài sản: Quá trình Tòa án giải quyết các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết về phần tài sản nên Tòa án không xét.

[5].Về án phí: áp dụng khoản 4 điều 147 Bộ Luật Tố tụng Dân sự, điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Mục 1.1 phần danh mục về mức án phí ban hành theo nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội buộc chị Nguyễn Thị L phải nộp tiền án phí Dân sự sơ thẩm 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

*__Áp dụng__: khoản 1 điều 28 và khoản 3 điều 144; khoản 4 điều 147 Bộ Luật Tố tụng Dân sự; Điều 51,56;81;82;83;84 Luật Hôn nhân gia đình. Điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Mục 1.1 phần danh mục về mức án phí ban hành theo nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị L. Xử cho chị Nguyễn Thị L được ly hôn anh Hồ Viết V .

Về phần con cái : Giao cả hai cháu Hồ Thị Bích N (nữ) sinh ngày 14/11/2003 và cháu Hồ Viết H (nam) sinh ngày 17/01/2006 cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên, chị L không yêu cầu anh V, đóng góp nuôi con nên không xét.

Anh Hồ Viết V được quyền đi lại thăm nom chăm sóc và giáo dục con chung, chị Nguyễn Thị L không được ngăn cấm. Vì quyền lợi của con cái, khi cần thiết các bên đương sự được quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con và việc đóng góp nuôi con chung.

Về phần tài sản: Do quá trình giải quyết các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

Về án phí: án phí Dân sự sơ thẩm chị Nguyễn Thị L phải nộp tiền án phí là 300.000đ, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) chị L nộp tiền tạm ứng án phí tại chi cục thi hành án Dân sự Bỉm sơn theo biên lai thu số 0000762 ngày 18 tháng 10 năm 2018. Như vậy, chị Nguyễn Thị L đã thi hành xong khoản án phí Dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, chị Nguyễn Thị Lý được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14/03/2019), anh Hồ Viết Vân vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết công khai bản án.

Nơi nhận:
- Các Đương sự
- VKSND TX Bỉm sơn;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- THADS thị xã Bỉm sơn
-UBND p. Phú sơn(TXBỉm sơn)
-Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TẠ THỊ HƯƠNG

các Điều 81,82,83,84 luật hôn nhân gia đình năm 2014. Khoản 8, Điều 27 pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án. Khoản 1 mục I danh mục về mức án phí ban hành kèm theo pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

*Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Lý xử. Chị Nguyễn Thị Lý được ly hôn với anh Vũ Văn Thức.

*Về phần con cái: Giao hai cháu Vũ Đức Trung (nam), sinh ngày 09/12/2013 và cháu Vũ Thị Ngọc Ánh (nữ), sinh ngày 26/9/2015 cho chị Nguyễn Thị Lý trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên.

Anh Vũ Văn Thức được quyền đi lại thăm nom chăm sóc và giáo dục con chung chị Nguyễn Thị Lý không được ngăn cản.

Vì quyền lợi của con cái khi cần thiết, các đương sự được quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con chung và việc đóng góp nuôi con chung.

Về tài sản: Các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết nên không xét.

Về án phí: án phí DSST chị Nguyễn Thị Lý phải nộp 200.000đ được trừ vào số tiền chị Lý đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số: 0002245 ngày 21 tháng 12 năm 2016 của chi cục thi hành án Dân sự huyện Hà Trung. Như vậy, chị Lý đã thi hành xong khoản án phí DSST

Án xử công khai sơ thẩm, các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (23/02/2017).

Nơi nhận:
- Các Đương sự
- VKSND huyện Hà Trung;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- THADS huyện Hà Trung;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Thị Hương